TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2026/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 562/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần K**.

Địa chỉ trụ *sở chính:* Số nhà D đường P, phường R, tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số E đường Y, phường T, tỉnh Khánh Hòa

Đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Ngọc M,** chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đinh Việt Q**, chức vụ: Phó Giám đốc Khối - Khối Quản trị rủi ro kiêm Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Ngân hàng TMCP K.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Đặng Trường T**, ông **Lý Văn T1**; Cùng địa chỉ liên hệ: Số B đường N, phường T, tỉnh Đắk Lắk; ông **Nguyễn Tiến L**; Địa chỉ: Đường số A, thôn B (xã C cũ), phường B, tỉnh Đắk Lắk (Theo văn bản ủy quyền số 86/QĐ-NHKL ngày 12/3/2026)

- Bị đơn: Bà **Phan Thị Hạnh D**, sinh năm 1990 và ông **Nguyễn Văn N,** sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Số F Quốc lộ B, Tổ dân phố Á, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở hiện nay: Số A đường P, Phường C B, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị Hạnh D đồng ý có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm tính đến ngày 21/4/2026 là **2.306.826.182 đồng** *(Hai tỷ ba trăm lẻ sáu triệu tám trăm hai mươi sáu ngàn một trăm tám mươi hai đồng)*, trong đó bao gồm 1.900.000.000 đồng nợ gốc; 77.385.926 đồng nợ lãi trong hạn, 321.448.767 đồng nợ lãi quá hạn và 7.991.489 đồng tiền lãi phạt chậm trả.

Ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị Hạnh D tiếp tục thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất thỏa thuận quy định tại Hợp đồng cho vay và các khế ước nhận nợ từ ngày 22/4/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng TMCP K;

2.2. Tiếp tục duy trì hiệu lực hợp đồng thế chấp số 113/24/HĐTC ngày 23/5/2024 để đảm bảo thi hành án đối với Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 27, tờ bản đồ số 41 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DE 179276 cấp ngày 09/6/2022 cho người đứng tên là bà Nguyễn Thị T2 đăng ký biến động cho ông Nguyễn Văn N ngày 23/8/2024, địa chỉ thửa đất: xã L, huyện B (nay là xã B), tỉnh Lâm Đồng.

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị Hạnh D tiếp tục có nghĩa vụ trả hết số nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP K.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị Hạnh D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 1.400.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị Hạnh D chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền (làm tròn) là 39.068.000đ (Ba mươi chín triệu không trăm sáu mươi tám ngàn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí 35.913.000 (Ba mươi lăm triệu chín trăm mười ba ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011014 ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;*
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *THADS tỉnh Lâm Đồng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Hòa